

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HSST
Ngày 07/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Phùng A Chu**

2. Bà: **Phan Thị Hồng**

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà: **Mào Thị Chiến** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông: **Nguyễn Bá Đoàn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/01/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/HSST ngày 30/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 27/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn V**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1973 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lý Văn P (đã chết) và con bà: Lò Thị H (sinh năm 1928).

Hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại Khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 09 anh, em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Lò Thị Nh - Sinh năm 1974. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2006. Hiện vợ, con gái thứ nhất và con gái thứ ba của bị cáo đang sinh sống tại Khu phố 9, thị trấn Mường Tè,

huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Con gái thứ hai của bị cáo hiện đang sinh sống tại bản Vè, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không ;Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt,tạm giữ từ ngày 24/6/2021 đến ngày 02/7/2021 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà: Lò Thị T - Sinh năm 1991

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 24/6/2021, Lý Văn V điều khiển xe mô tô BKS 25M1-031.61 mượn được của Lò Thị T sinh năm 1991 trú tại khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo hướng từ bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn về huyện Mường Tè mang theo 01 (một) gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng, lớp tiếp theo được gói bằng mảnh giấy bạc giấu trong mũ bảo hiểm. Hồi 14 giờ 20 phút cùng ngày, khi Lý Văn V đi đến gần Quốc lộ 4H, thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine trên cùng 01 mũ bảo hiểm, 01 xe mô tô BKS 25M1-031.61. Mục đích V khai tàng trữ trái phép Heroine để sử dụng cho bản thân.Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định khối lượng của giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận số ma túy thu giữ của Lý Văn V ngày 24/6/2021 có khối lượng 0,27 (*không phải hai mươi bảy*) gam. Gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 572/GĐ-KTHS ngày 29/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột khô màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản cáo trạng số:46/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái*

phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Văn V theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói có khối lượng là 0,27 (*không phải hai mươi bảy*) gam heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1,2 điều 51; Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử lý vật chứng.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị T vắng mặt tại phiên tòa có lý do và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 01 (một) gói có khối lượng là 0,27 (*không phải hai mươi bảy*) gam heroine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số số 572/GĐ-KTHS ngày 29/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo gửi giám định là ma túy, loại Heroin. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 14 giờ 20 phút, ngày 24/6/2021, tại Quốc lộ 4H thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm nhùn, Lý Văn V đang tàng trữ trái phép 0,27 (*không phải hai mươi bảy*) gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý Văn V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, có bố để tham gia cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo học hết lớp 09/12 nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền án năm 2002, Lý Văn V đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích. Ngày 22/4/2016 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử miễn trách nhiệm hình sự theo Bản án số 39/2016/HSST về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 17/5/2019, Lý Văn V bị Công an huyện Mường Tè xử phạt hành chính về tội “Trộm cắp tài sản”. Tính đến thời điểm phạm tội lần này Lý Văn V đã được xóa tiền sự.

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng thu giữ:

- 0,27 (không thấy hai mươi bảy)gam Heroine thu giữ của Lý Văn V gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật.

- 01 (một) xe mô tô BKS 25M1-031.61. Ngày 30/8/2021 Lò Thị T có đơn xin lại chiếc xe máy nên ngày 17/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho Lò Thị T. T không biết bị cáo Lý Văn V sử dụng chiếc xe mô tô BKS 25M1- 031.61 vào việc phạm tội đi mua ma túy nên việc trả lại chiếc xe máy là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS Tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng:

+ 01 (một) mũ bảo hiểm có cầm, màu xám xanh (đã cũ).

+ 01(một) phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vở bì và giấy nilon và mảnh giấy bạc sau khi mở niêm phong vụ Lý Văn V SN 1973 trú tại khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bắt ngày 08/7/2021. Mặt sau trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đề lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ và tên của Lò Văn Hội, Giàng A Tùng, Vũ Mạnh Hiếu, Nguyễn Bá Đoàn, Lò Văn Thọ, Lý Văn V và đóng 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị T vắng mặt tại phiên toà có lý do và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự. Vậy HĐXX cần chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo lao động tự do, không có

thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

- Theo lời khai của Lý Văn V, số ma túy bị thu giữ trong vụ án là do V mua được của một người phụ nữ tại xã Hua Bum. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được lai lịch nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Kết quả điều tra xác định việc bị cáo Lý Văn V sử dụng chiếc xe mô tô BKS 25M1- 031,61 của Lò Thị T vào việc phạm tội Lò Thị T không biết nên T không đồng phạm với bị can Lý Văn V, nên không có căn cứ xử lý theo quy định pháp luật. “Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: **Lý Văn V** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo 01(một) năm tù “được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3/Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/ Về xử lý vật chứng thu giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS Tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng:

+ 01 (một) mũ bảo hiểm có cầm, màu xám xanh (đã cũ).

+ 01(một) phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì và giấy nilon và mảnh giấy bạc sau khi mở niêm phong vụ Lý Văn Viễn SN 1973 trú tại khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bắt ngày 08/7/2021. Mặt sau trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đè lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ và tên của Lò Văn Hội, Giảng A Tùng, Vũ Mạnh Hiếu, Nguyễn Bá Đoàn, Lò Văn Thọ, Lý Văn V và đóng 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

5/ Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị Tiến vắng mặt tại phiên toà có lý do và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự. Vậy HĐXX cần chấp nhận.

6/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp